

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2025/HS-ST**

Ngày: 21/01/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Nữa.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2025 và Thông báo về việc dời phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HSST-TB ngày 20 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Trần Nhựt P** (bị cáo khai tên gọi khác: Tỷ, Tỷ Mập); Sinh ngày: 21/10/1992; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 78/15 đường THĐ, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Vĩ Ng và bà: Hà Thị Ngọc H; Có vợ: Là bà Lương Thị Ngọc M và con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/5/2024.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. **Lê Hoàn V**; Sinh ngày: 21/10/1997; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 995/138 đường HB, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn H và bà: Huỳnh Thị Th; Có vợ: Không và con: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2024.

Tiền án: Ngày 22/10/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 109/2019/HS-ST).

Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/02/2023 và đã thi hành xong án phí ngày 02/12/2019 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 118/GCN của Trại giam Phú Hòa và Công văn trả lời xác minh số: 2629/CCTHADS-VP ngày 24/9/2024 của Cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Trọng A; Sinh năm: 1982; Thường trú: 279/1 đường BT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Đức N; Sinh năm: 1993; Trú tại: 995/56/14 đường HB, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Dương Hoàng Ph; Sinh năm: 1992; Trú tại: 452A đường HG, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

4. Ông Trần Quang Kh; Sinh năm: 1993; Trú tại: 336/65/5 đường NVL, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

5. Bà Lưu Kim L; Sinh năm: 1993; Thường trú: 92D/9 đường HG, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: F2/20 lô 2, ấp S, xã L, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

6. Bà Huỳnh Thị Th; Sinh năm: 1976; Trú tại: 995/138 đường HB, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

7. Bà Trương Thị Thanh Th1; Sinh năm: 1988; Thường trú: 27/16 đường Tân Thành (nối dài), Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 995/21 đường HB, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 06/5/2024, tổ công tác thuộc Công an Phường 8, Quận 6 trên đường tuần tra, phát hiện Nguyễn Trọng A đang điều khiển xe gắn máy biển số 59M2-349.85 (nhãn hiệu Honda Vision) chạy đến trước nhà số 279/1 đường BT, Phường H, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, đã thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của A 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (A khai là ma túy đá) và 01 ống thủy tinh (A khai là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy). Ngoài ra, còn thu giữ của A 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo. Sau đó, tổ công tác đã giao A cùng các vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng A khai: Khoảng 19 giờ ngày 06/5/2024, A sử dụng tài khoản Zalo «An Nguyễn» (có số điện thoại 0937956850) gọi cho Lê Hoàn V qua tài khoản Zalo «Hoàn Vũ» (có số điện thoại 0932006512) nhờ mua 01 gói ma túy đá giá 100.000 đồng, V đồng ý và nói A đến khu vực trước nhà số 257 đường BT, Phường H, Quận F nhận gói ma túy. Sau khi trả 100.000 đồng cho V, A cất gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe chạy về đến trước nhà số 279/1 đường BT thì bị kiểm tra bắt giữ như nêu trên.

Từ lời khai của Nguyễn Trọng A về nguồn gốc ma túy, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 triệu tập Lê Hoàn V lên trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, V khai: V và Nguyễn Trọng A là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Khoảng 19 giờ ngày 06/5/2024, sau khi nhận điện thoại của A nhờ mua 01 gói ma túy đá giá 100.000 đồng, V gọi cho Trần Nhật P qua tài khoản Zalo «P Trần» (có số điện thoại 0787621257) hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng. Sau khi P đồng ý, V đến điểm hẹn ở cầu đi bộ trên đường LG thuộc Phường M, Quận F gặp P nhận gói ma túy. Sau đó, V chia gói ma túy ra thành hai phần, một phần V bán cho A với giá 100.000 đồng, một phần V cất giữ để sử dụng. Và V khai đây là lần đầu V mua giùm ma túy cho Nguyễn Trọng A.

Tiến hành khám xét nơi ở của Lê Hoàn V tại địa chỉ 995/138 đường HB, Phường M, Quận F và nơi ở của Nguyễn Trọng A tại địa chỉ 279/1 đường BT, Phường H, Quận F, tổ công tác không phát hiện và thu giữ tang vật gì liên quan đến ma túy.

Đến 00 giờ 10 phút ngày 08/5/2024, qua theo dõi, Cơ quan điều tra phát hiện Trần Nhật P đang đi bộ đến trước nhà số 92D đường HG, Phường F, Quận F nên tiến hành kiểm tra và đã thu giữ trên tay trái của P 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của P 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, thu giữ trong túi màu đen (P đang đeo trên người) 03 gói nylon chứa tinh thể không màu (để trong túi vải màu hồng), 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 02 hộp quẹt gas, 01 cân điện tử, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 ống hút nhựa được cắt xéo một đầu.

Tiến hành khám xét nơi ở của Trần Nhật P tại địa chỉ 78/15 đường THĐ, Phường K, Quận F, cơ quan Công an còn thu giữ của P 02 túi nylon kích thước 4x7,5cm; 02 túi nylon kích thước 3,5x5cm; 01 ống thủy tinh (tiếp nối với ống hút nhựa màu xanh); 02 ống thủy tinh (tiếp nối với ống hút nhựa màu trắng trong); 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng (có ghi chữ Bismed).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Nhật P khai: Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, P bắt đầu mua bán ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng. Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, P khai mua của một người tên Quý (không rõ lai lịch) ở khu vực ngã tư đường BH - đường TL với giá 2.000.000 đồng, rồi đem về nhà phân ra thành nhiều gói nhỏ để bán với giá từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng. Khoảng 19 giờ ngày 06/5/2024, P bán cho Lê

Hoàn V 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng ở khu vực cầu đi bộ trên đường LG thuộc Phường M, Quận F và ngoài ngày 06/5/2024, trước đó P có bán cho Lê Hoàn V 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng. Ngoài ra, P còn bán ma túy cho nhiều người khác. Cụ thể: bán ma túy cho Dương Hoàng Ph 02 lần (lần đầu bán 01 gói ma túy giá 150.000 đồng, lần hai vào tối ngày 07/5/2024 bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng), bán ma túy cho Lưu Kim L 02 lần (lần đầu bán 01 gói ma túy giá 400.000 đồng, lần hai bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng), bán ma túy cho Nguyễn Đức N 03 lần (hai lần đầu, mỗi lần bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, lần ba bán 01 gói ma túy giá 150.000 đồng), bán ma túy cho người tên Tỷ F9 (không rõ lai lịch) 02 lần (mỗi lần là 01 gói ma túy giá 200.000 đồng).

Tại Kết luận giám định số: 5645/KL-KTHS ngày 15 tháng 5 năm 2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 02 gói được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Trọng A, Bùi Ngọc H (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 8, Quận 6, bên trong có:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu m₁) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0393g (không phẩy không ba chín ba gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu dính trong 01 ống thủy tinh (ký hiệu m₂) cần giám định không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Tại Kết luận giám định số: 5692/KL-KTHS ngày 16 tháng 5 năm 2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 05 gói được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trần Nhật P, Lư Văn Kh (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 6, Quận 6, bên trong có:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu m₁) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5392g (không phẩy năm ba chín hai gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu m₂) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,7700g (bốn phẩy bảy bảy không không gam), loại Methamphetamine.

- Gói 3: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon (ký hiệu m₃) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,0614g (không phẩy không sáu một bốn gam), loại Methamphetamine.

- Gói 4: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu m₄) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4639g (không phẩy bốn sáu ba chín gam), loại Methamphetamine.

- Gói 5: Tinh thể không màu dính trong 01 ống thủy tinh có một đầu hình cầu (ký hiệu m₅) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0419g (không phẩy không bốn một chín gam), loại Methamphetamine.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 63/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với

Trần Nhật P, Lê Hoàn V về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 80/QĐ-ĐTTH và số: 81/QĐ-ĐTTH).

Đối với Nguyễn Trọng A, Nguyễn Đức N, Dương Hoàng Ph, Trần Quang Kh, Lưu Kim L, tuy có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 21/6/2024, Tòa án nhân dân Quận 6 đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Trọng A vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 13 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 92/QĐ- TA). Còn Nguyễn Đức N, Dương Hoàng Ph, Trần Quang Kh, Lưu Kim L, Cơ quan điều tra đã thông báo về địa phương xử lý theo quy định.

Đối với người thanh niên tên Quý bán ma túy cho Trần Nhật P, hiện chưa xác định được lai lịch. Ngày 04/10/2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm (Thông báo số: 47/ĐTTH), khi nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 111/CT-VKS-Q6 ngày 31 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Nhật P về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Lê Hoàn V về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Hoàn V khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi mua giùm cho Nguyễn Trọng A 01 gói ma túy đá (hay còn gọi là Methamphetamine) như nội dung bản cáo trạng nêu. Nguồn gốc ma túy là bị cáo mua của Trần Nhật P và tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã mua ma túy của P 02 lần, lần đầu (cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần) mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng để sử dụng; lần hai vào tối ngày 06/5/2024, bị cáo mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, sau đó chia ra làm hai phần, một phần bị cáo bán cho Nguyễn Trọng A với giá 100.000 đồng, đây cũng lần đầu tiên bị cáo bán ma túy cho A, còn một phần bị cáo cất giữ để sử dụng;

Bị cáo Trần Nhật P xác nhận lời khai của bị cáo Lê Hoàn V tại phiên tòa là đúng và không có ý kiến gì thêm. Ngoài ra, bị cáo khai tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã bán ma túy đá cho Lê Hoàn V 02 lần (mỗi lần 200.000 đồng, trong đó lần gần nhất là tối ngày 06/5/2024, thu lợi tổng cộng 80.000 đồng); bán ma túy cho Dương Hoàng Ph 02 lần (lần đầu bán 01 gói ma túy giá 150.000 đồng, lần hai bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, thu lợi tổng cộng 70.000 đồng); bán ma túy cho Lưu Kim L 02 lần (lần đầu bán 02 gói ma túy giá 400.000 đồng, lần hai bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, thu lợi tổng cộng 120.000 đồng); bán ma túy cho Nguyễn Đức N 03 lần (hai lần đầu, mỗi lần bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, lần ba bán 01 gói ma túy giá 150.000 đồng thu lợi tổng cộng 20.000 đồng, do N còn thiếu bị cáo 100.000 đồng); bán ma túy cho Trần Quang Kh và người tên Tỷ F9 (không rõ lai lịch) 02 lần (lần đầu bán 01 gói ma túy giá

150.000 đồng, lần hai bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, thu lợi tổng cộng 70.000 đồng). Riêng số tiền 439.000 đồng bị thu giữ là tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Nhật P, Lê Hoàn V như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Trần Nhật P từ 08 năm đến 09 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Lê Hoàn V từ 03 năm đến 04 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia G50, màu xanh dương, số Imei 1: 358855151583163/49, số Imei 2: 358855151587966/49; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số Imei: 869945069704712 và số tiền 439.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 05 gói ma túy được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và cán bộ điều tra Nguyễn Hồng P. Bên trong: Gói 1 có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,4527 gam, loại Methamphetamine, Gói 2 có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 4,4212 gam, loại Methamphetamine, Gói 3 có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,0221 gam, loại Methamphetamine, Gói 4 có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,0393 gam, loại Methamphetamine, Gói 5 tinh thể không màu dính trong 01 ống thủy tinh có một đầu hình cầu, không xác định được khối lượng; 02 gói ma túy được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký của Giám định viên Lê Thị H và cán bộ điều tra Bùi Ngọc Bảo L. Bên trong: Gói 1 có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,0179 gam, loại Methamphetamine, Gói 2 tinh thể không màu dính trong 01 ống thủy tinh, không xác định được khối lượng (bảy gói ma túy này là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 ống hút nhựa; 02 ống nhựa được cắt xéo; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 cân điện tử; 02 hộp quẹt gas; 01 ống thủy tinh; 01 túi da đeo chéo màu đen (ngang 14cm, dài 31cm); 01 túi vải màu hồng nhạt (ngang 10cm, dài 12cm); 01 gói được niêm phong có mã số 2006898, có chữ ký của Trần Nhật P, bên trong gồm: 02 túi nylon có kích thước 4x7,5cm, 02 túi nylon có kích thước 3,5x5cm, 01 ống thủy tinh tiếp nối ống hút màu xanh dương, 02 ống thủy tinh tiếp nối ống hút màu trắng trong (tất cả đều chưa qua sử dụng), 01 cây kéo bằng kim loại có chữ Bismed; 01 ống hút nhựa; 01 sim điện thoại số 8401170533146858OT (số thuê bao 0787621257); 01 sim điện thoại số 8401221050361130IDE (số thuê bao 0932006512); 01 sim điện thoại số 84012011520679271 (số thuê bao 0937956850).

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Đối với 03 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai, hỏi cung Trần Nhựt P, Lê Hoàn V) đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Lê Quốc T, Vương Văn T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Trần Nhựt P, Lê Hoàn V đều cho rằng trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng, không gây trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Trần Nhựt P, Lê Hoàn V tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 5645/KL-KTHS ngày 15/5/2024 và số: 5692/KL-KTHS ngày 16/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Trọng A, Nguyễn Đức N, Dương Hoàng Ph, Trần Quang Kh, Lưu Kim L và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Nhựt P, Lê Hoàn V đã phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

[3.1] Bị cáo Trần Nhật P đã mua bán chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 08/5/2024 tại trước nhà số 92D đường Hậu Giang, Phường 6, Quận 6), đã thu giữ của bị cáo 05 gói ma túy, có tổng khối lượng 5,8764 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Nhật P đã mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, trong khoảng thời gian tương đối dài. Cụ thể, bị cáo đã bán ma túy cho Lê Hoàn V 02 lần, bán ma túy cho Dương Hoàng K 02 lần, bán ma túy cho Lưu Kim L 02 lần, bán ma túy cho Nguyễn Đức N 03 lần, bán ma túy cho Trần Quang Kh và người tên Tỷ F9 (bạn của Kh) 02 lần - phù hợp với lời khai của bị cáo Lê Hoàn V tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa; phù hợp với lời khai của Nguyễn Đức N, Dương Hoàng Ph, Trần Quang Kh, Lưu Kim L tại Cơ quan điều tra được thể hiện qua các bút lục số 323, 378, 445, 499). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo Trần Nhật P về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» thuộc các trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên», «Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam» theo quy định tại điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3.2] Bị cáo Lê Hoàn V đã mua bán chất ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Cụ thể tối ngày 06/5/2024, bị cáo đã bán cho Nguyễn Trọng A 01 gói ma túy giá 100.000 đồng (phù hợp lời khai của Nguyễn Trọng A tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng thu giữ của Nguyễn Trọng A là 01 gói ma túy có khối lượng 0,0179 gam, loại Methamphetamine). Hành vi này của bị cáo Lê Hoàn V đủ yếu tố cấu thành tội «Mua bán trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3.3] Hành vi của các bị cáo Trần Nhật P, Lê Hoàn V không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội.

[3.4] Các bị cáo Trần Nhật P, Lê Hoàn V đều là những người đã trưởng thành. Các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng đều do háms lợi, dễ thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

[4.1] Ngày 22/10/2019, bị cáo Lê Hoàn V bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 05 năm tù về tội «Cướp giật tài sản». Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành xong phần án phí của bản án này, nhưng chưa được xóa án tích. Nay, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm, đây là tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4.2] Bị cáo Trần Nhật P có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự).

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Nhật P, Lê Hoàn V là nguy hiểm cho xã hội; hành vi phạm tội của bị cáo Trần Nhật P là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hoàn V là thuộc trường hợp nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về hình phạt bổ sung:

[7.1] Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo Trần Nhật P, Lê Hoàn V theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7.2] Buộc bị cáo Trần Nhật P nộp lại 360.000 đồng, là khoản tiền thu lợi từ việc bán ma túy cho Nguyễn Đức N, Dương Hoàng Ph, Trần Quang Kh, Lưu Kim L để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Phương tiện mà bị cáo Trần Nhật P và Nguyễn Trọng A dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia G50, màu xanh dương, số Imei 1: 358855151583163/49, số Imei 2: 358855151587966/49 (thu giữ của Trần Nhật P); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số Imei: 869945069704712 (thu giữ của Nguyễn Trọng A), Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước cùng số tiền 439.000 đồng (tiền bị cáo P có được từ việc bán ma túy) theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật

hình sự năm 2015 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] Đối với 05 gói ma túy được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và cán bộ điều tra Nguyễn Hồng P. Bên trong: Gói 1 có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,4527 gam, loại Methamphetamine, Gói 2 có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 4,4212 gam, loại Methamphetamine, Gói 3 có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,0221 gam, loại Methamphetamine, Gói 4 có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,0393 gam, loại Methamphetamine, Gói 5 tinh thể không màu dính trong 01 ống thủy tinh có một đầu hình cầu, không xác định được khối lượng; 02 gói ma túy được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký của Giám định viên Lê Thị H và cán bộ điều tra Bùi Ngọc Bảo L. Bên trong: Gói 1 có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,0179 gam, loại Methamphetamine, Gói 2 tinh thể không màu dính trong 01 ống thủy tinh, không xác định được khối lượng (bảy gói ma túy này là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 ống hút nhựa; 02 ống nhựa được cắt xéo; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 cân điện tử; 02 hộp quẹt gas; 01 ống thủy tinh; 01 túi da đeo chéo màu đen (ngang 14cm, dài 31cm); 01 túi vải màu hồng nhạt (ngang 10cm, dài 12cm); 01 gói được niêm phong có mã số 2006898, có chữ ký của Trần Nhật P, bên trong gồm: 02 túi nylon có kích thước 4x7,5cm, 02 túi nylon có kích thước 3,5x5cm, 01 ống thủy tinh tiếp nối ống hút màu xanh dương, 02 ống thủy tinh tiếp nối ống hút màu trắng trong (tất cả đều chưa qua sử dụng), 01 cây kéo bằng kim loại có chữ Bisméd; 01 ống hút nhựa; 01 sim điện thoại số 8401170533146858OT (số thuê bao 0787621257); 01 sim điện thoại số 8401221050361130IDE (số thuê bao 0932006512); 01 sim điện thoại số 84012011520679271 (số thuê bao 0937956850), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo các Phiếu nhập kho vật chứng số: 98/PNK ngày 06 tháng 8 năm 2024, số: 12/PNK ngày 16 tháng 01 năm 2025 và số: 13/PNK ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Công an Quận 6; các Quyết định chuyển vật chứng số: 99/QĐ-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2024 và số: 99B/QĐ-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Giấy nộp tiền ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; các Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03 tháng 12 năm 2024, ngày 20 tháng 01 năm 2025 và ngày 21 tháng 01 năm 2025 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

[8.3] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A04, số seri: R92TC01L3BK thu giữ của bị cáo Lê Hoàn V, Cơ quan điều tra xác định là tài

sản hợp pháp của bà Huỳnh Thị Th (mẹ của bị cáo V), nên đã xử lý trả lại cho bà Th (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 04/10/2024), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.4] Đối với 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vision, biển số 59M2-349.85 (số khung RLHJF5815GV831745, số máy JF66E-0573413) thu giữ của Nguyễn Trọng A; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03 (số Imei 1: 351027673035307, số Imei 2: 351263203035307) thu giữ của Dương Hoàng Ph; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Voetex J24, số Seri: J240130774, (số Imei 1: 351497592635364, số Imei 2: 351497592635372) thu giữ của Nguyễn Đức N, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong (theo các Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 14/6/2024 và Biên bản bàn giao ngày 13/5/2024 của Công an Quận 6). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến hay đề nghị gì đối với chiếc xe và 02 chiếc điện thoại này, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.5] Đối với 03 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai, hỏi cung Trần Nhật P, Lê Hoàn V) đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Lê Quốc T, Vương Văn T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với Nguyễn Trọng A, ngày 21/6/2024, Tòa án nhân dân Quận 6 đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 13 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Còn Nguyễn Đức N, Dương Hoàng Ph, Trần Quang Kh, Lưu Kim L, Cơ quan điều tra đã thông báo về địa phương xử lý theo quy định, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9.1] Đối với người tên Quý, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo Trần Nhật P, Lê Hoàn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Trần Nhật P** (Tỷ, Tỷ Mập) 08 (tám) năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2024.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lê Hoàn V** 03 (ba) năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2024.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Trần Nhật P nộp phạt 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Buộc bị cáo Lê Hoàn V nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Trần Nhật P nộp lại 360.000 (ba trăm sáu mươi ngàn) đồng, là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia G50, màu xanh dương, số Imei 1: 358855151583163/49, số Imei 2: 358855151587966/49; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số Imei: 869945069704712 và 439.000 (bốn trăm ba mươi chín ngàn) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 05 (năm) gói ma túy được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và cán bộ điều tra Nguyễn Hồng P. Bên trong: Gói 1 có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,4527 (không phải bốn năm hai bảy) gam, loại Methamphetamine, Gói 2 có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 4,4212 (bốn phẩy bốn hai một hai) gam, loại Methamphetamine, Gói 3 có 03 (ba) gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,0221 (không phẩy không hai hai một) gam, loại Methamphetamine, Gói 4 có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,0393 (không phẩy không ba chín ba) gam, loại Methamphetamine, Gói 5 tinh thể không màu dính trong 01 (một) ống thủy tinh có một đầu hình cầu (không xác định được khối lượng); 02 (hai) gói ma túy được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký của Giám định viên Lê Thị H và cán bộ điều tra Bùi Ngọc Bảo L. Bên trong: Gói 1 có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 0,0179 (không phẩy không một bảy chín) gam, loại Methamphetamine, Gói 2 tinh thể không màu dính trong 01 (một) ống thủy tinh (không xác định được khối lượng); 01 (một) ống hút nhựa; 02 (hai) ống nhựa được cắt xéo; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cân điện tử; 02 (hai) hộp quẹt gas; 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) túi da đeo chéo màu đen (ngang 14cm, dài 31cm); 01 (một) túi vải màu hồng nhạt (ngang 10cm, dài 12cm); 01 (một) gói được niêm phong có mã số 2006898, có chữ ký của Trần Nhật P, bên trong gồm: 02 (hai) túi

nylon có kích thước 4x7,5cm, 02 (hai) túi nylon có kích thước 3,5x5cm, 01 (một) ống thủy tinh tiếp nối ống hút màu xanh dương, 02 (hai) ống thủy tinh tiếp nối ống hút màu trắng trong (tất cả đều chưa qua sử dụng), 01 (một) cây kéo bằng kim loại có chữ Bismed; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) sim điện thoại số 8401170533146858OT (số thuê bao 0787621257); 01 (một) sim điện thoại số 8401221050361130IDE (số thuê bao 0932006512); 01 (một) sim điện thoại số 84012011520679271 (số thuê bao 0937956850).

(theo Giấy nộp tiền ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; các Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03 tháng 12 năm 2024, ngày 20 tháng 01 năm 2025 và ngày 21 tháng 01 năm 2025 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Trần Nhựt P, Lê Hoàn V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên

